

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm đồ gỗ, sắt
- Chủ đầu tư: Văn phòng Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
- Tên gói thầu: Mua sắm đồ gỗ, sắt
- Nguồn vốn: Nguồn NSNN Chi sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo (Loại 070-083) -

Chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2025.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

Bảng tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa theo các tiêu chuẩn sau đây:

STT	Yêu cầu kỹ thuật
1	<p>Bộ bàn ghế làm việc lãnh đạo</p> <p>Bàn làm việc KT: 1800x900x760 mm Chất liệu: Gỗ công nghiệp phun sơn PU cao cấp màu vân gỗ, mặt bàn lượn cong, có tấm PVC giả da màu đen. Yếm bàn ghép hộp lượn cong, dùng nẹp nhôm trang trí Gỗ công nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7753:2007 (TCVN7756-2: 2007; TCVN7756-6: 2007; TCVN7756-11: 2007; TCVN7756-12: 2007) Mặt bàn dày 65 mm Chân bàn dày 40 mm, thụt vào 40 mm so với mặt bàn</p> <p>Hộc di động 3 ngăn kích thước 410 x 500 x 620 mm. Hộc có 03 ngăn kéo, sử dụng khóa chung, Ngăn kéo có núm hình tròn để kéo đóng mở, Đế hộc được lắp đặt 04 bánh xe đảm bảo chắc chắn, di chuyển dễ dàng.</p> <p>Ghế làm việc KT: 650x700x1120-1200 mm</p>

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	<p>Chất liệu: Ghế xoay, có đệm tựa ghế làm bằng mút xốp bọc da công nghiệp cao cấp, chân ghế bằng nhựa sơn phủ màu nhũ bạc, tay bọc PVC giả da màu đen. Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao tạo sự thoải mái cho người sử dụng</p> <p>Mút xốp đáp ứng tiêu chuẩn ASTM D412:97; ASTM D4533:91; ASTM D5261:91</p> <p>Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
2	<p>Ghế xoay lãnh đạo</p> <p>KT: 650x700x1120-1200 mm</p> <p>Chất liệu: Ghế xoay, có đệm tựa ghế làm bằng mút xốp bọc da công nghiệp cao cấp, chân ghế bằng nhựa sơn phủ màu nhũ bạc, tay bọc PVC giả da màu đen. Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao tạo sự thoải mái cho người sử dụng</p> <p>Mút xốp đáp ứng tiêu chuẩn ASTM D412:97; ASTM D4533:91; ASTM D5261:91</p> <p>Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
3	<p>Bộ bàn ghế làm việc chuyên viên</p> <p>Bàn làm việc</p> <p>KT: 1400x700x760 mm</p> <p>Chất liệu: Gỗ công nghiệp có định lượng cao phủ sơn PU cao cấp màu vân gỗ. Gỗ công nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7753:2007 (TCVN7756-2: 2007; TCVN7756-6: 2007; TCVN7756-11: 2007; TCVN7756-12: 2007)</p> <p>Mặt bàn hình chữ nhật dày 40 mm,</p> <p>Một bên có hộc liền 3 ngăn kéo sử dụng khóa chung, Kích thước (cao x dài) ngăn 1, ngăn 2 là 165 x 450 mm, ngăn 3 là 320 x 450 mm, chiều sâu là 580 mm, ngăn kéo có tay cầm bằng inox hình chữ U để kéo đóng mở.</p> <p>Bên còn lại có khoang để CPU và 01 ngăn kéo. Khoang để CPU kích thước (cao x dài) 467 x 280 mm, ngăn kéo kích thước 165 x 280 mm, chiều sâu là 580 mm, ngăn kéo có tay cầm bằng inox hình chữ U để kéo đóng mở.</p> <p>Ở giữa có ngăn để bàn phím kéo ra vào</p> <p>Chân bàn và khoang để CPU có chiều dày gỗ 18 mm. Chân bàn thụt vào 40 mm so với mặt bàn.</p> <p>Yếm theo kích thước bàn cách chân bàn từ dưới lên 70 mm.</p> <p>Ghế làm việc</p> <p>KT: 605x595x1000-1125 mm</p> <p>Chất liệu: Ghế xoay, đệm, tựa ghế làm bằng mút xốp bề mặt tựa bọc vải. Chân tay ghế bằng nhựa màu đen. Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao, tạo sự thoải mái cho người sử dụng</p> <p>Mút xốp đáp ứng tiêu chuẩn ASTM D412:97; ASTM D4533:91; ASTM D5261:91</p>

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.
4	<p>Ghế xoay chuyên viên KT: 605x595x1000-1125 mm Chất liệu: Ghế xoay, đệm, tựa ghế làm bằng mút xốp bề mặt tựa bọc vải. Chân tay ghế bằng nhựa màu đen. Ghế có chức năng điều chỉnh độ cao, tạo sự thoải mái cho người sử dụng Mút xốp đáp ứng tiêu chuẩn ASTM D412:97; ASTM D4533:91; ASTM D5261:91 Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
5	<p>Bộ bàn ghế tiếp khách Bao gồm: 01 ghế dài, 02 ghế nhỏ, 01 bàn Chất liệu: Gỗ tần bì (Tẩm, sấy chống mối mọt, co ngót, cong vênh) - 01 ghế dài KT 2050 x 780 x 850 mm. Tay cầm thiết kế chắc chắn, lịch sự dày 125 mm vuốt bo tròn, cao 560 mm, sâu 780 mm. Tựa ghế dày 65 mm, đệm ngồi + tựa màu nâu sáng bọc nỉ, kích thước theo ghế (Đệm dày 150 mm. tựa dày 80 mm). - 02 ghế nhỏ KT 780 x 780 x 850 mm. Tay cầm thiết kế chắc chắn, lịch sự dày 100 mm vuốt bo tròn, cao 560 mm, sâu 780 mm. Tựa ghế dày 65 mm, trang trí họa tiết đảm bảo thẩm mỹ. Đệm ngồi + tựa màu nâu sáng bọc nỉ, kích thước theo ghế (Đệm dày 150 mm. tựa dày 80 mm). - 01 bàn KT 1200 x 600 x 470 mm. Bàn có một kệ ngăn dày 25 mm, mặt kính 5 ly, có miếng nút giữa mặt kính với bàn</p>
6	<p>Tủ cấp vụ KT: 1350x450x2000 mm Chất liệu: Bằng gỗ công nghiệp MDF có định lượng cao, bề mặt gỗ dán giấy phủ sơn PU 5 lớp cao cấp trên dây chuyền công nghệ hiện đại (Hệ thống sấy bằng tia cực tím, công nghệ ép chân không, đảm bảo chống nhiệt, chống ẩm, có độ bóng và tính thẩm mỹ cao, không bị bóc rộp trong quá trình sử dụng) Gỗ công nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7753:2007 (TCVN7756-2: 2007; TCVN7756-6: 2007; TCVN7756-11: 2007; TCVN7756-12: 2007) Kiểu dáng: Tủ tài liệu gồm 2 phần. Phần dưới gồm 1 khoang cánh kín có khóa bên trong có đợt di động và một khoang là 3 ngăn kéo sử dụng chung khóa dàn. Phần trên có 2 cánh kính khung gỗ (bên trong có 02 đợt) và 1 cánh kín có khóa. Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
7	<p>Giá đựng tài liệu KT: 1080x400x2000 mm Chất liệu: Giá sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng dày ≈80 micron. Lớp sơn đạt tiêu chuẩn: Độ bền uốn: ≤ 4 mm; Độ bám dính ≥ 5B; Độ bền va đập: ≥ 50 kg.cm;</p>

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	<p>Độ cứng bút chì $\geq 2B$; Đáp ứng tiêu chuẩn ASTM B117, thanh trụ thép dày 1,5mm, đợt thép dày 0,5mm, 2 nẹp đợt ke góc dày 0,6mm .</p> <p>Kiểu dáng: Giá sắt có 5 tầng để tài liệu, đợt có thể di động giúp điều chỉnh độ cao, thanh trụ thép uốn, giá có các nan chắn giữ tài liệu và 2 thanh chống chéo mặt sau.</p> <p>Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
8	<p>Tủ sắt 2 cánh kính</p> <p>KT: 1000x450x2000 mm</p> <p>Chất liệu: Toàn bộ tủ bằng thép dày 0,6 mm phun sơn tĩnh điện màu ghi sáng dày ≈ 80 micron. Lớp sơn đạt tiêu chuẩn: Độ bền uốn: ≤ 4 mm; Độ bám dính $\geq 5B$; Độ bền va đập: ≥ 50 kg.cm; Độ cứng bút chì $\geq 2B$; Đáp ứng tiêu chuẩn ASTM B117</p> <p>Kiểu dáng: Tủ gồm 3 khoang:</p> <p>Khoang trên có 2 đợt di động, khung cánh kính mở. KT đợt 20 mm. Tủ có khóa chìa, Mỗi cánh có tay nắm kéo ra vào.</p> <p>Khoang giữa gồm 2 ngăn kéo KT 1000 x 450 x200 mm, có tay nắm kéo ra vào</p> <p>Khoang dưới cùng có 2 cánh sắt mở đều 02 bên KT 1000 x 450 x 750 mm (Đã bao gồm khoảng cách từ mép dưới khoang đến chân tủ là 70 mm) . Có khóa tại mỗi cánh, có tay nắm kéo ra vào</p> <p>Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
9	<p>Giá đứng (đựng quà tặng)</p> <p>KT: 2000x500x2000 mm</p> <p>Chất liệu: Giá sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng dày ≈ 80 micron. Lớp sơn đạt tiêu chuẩn: Độ bền uốn: ≤ 4 mm; Độ bám dính $\geq 5B$; Độ bền va đập: ≥ 50 kg.cm; Độ cứng bút chì $\geq 2B$; Đáp ứng tiêu chuẩn ASTM B117, thanh trụ thép dày 1,5mm, đợt thép dày 0,5mm, 2 nẹp đợt ke góc dày 0,6mm .</p> <p>Kiểu dáng: Giá sắt chia làm 2 khoang mỗi khoang có 5 tầng để đồ, đợt có thể di động giúp điều chỉnh độ cao, thanh trụ thép uốn. giá có các nan chắn giữ tài liệu;</p> <p>Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
10	<p>Giá sách để tài liệu</p> <p>KT: 1810x360x2300 mm</p> <p>Chất liệu: gỗ tự nhiên tần bì sơn phủ PU cao cấp.</p> <p>Kiểu dáng: Giá tài liệu 4 buồng màu cánh gián, phía trên gồm 4 khoang để tài liệu, phía dưới có 4 khoang cánh kín</p> <p>- Khoang phía trên gồm 04 cánh kính khung gỗ có tay cầm để kéo đóng mở, KT (cao x dài) 1522 x 1810 mm có 03 đợt chắc chắn dày 18 mm chia khoang thành 04 phần.</p>

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	<p>- 02 Khoang cánh gỗ phía dưới, mỗi khoang gồm 02 cánh kín, có tay cầm hình đế kéo đóng mở, Có khóa. KT (cao x dài) 642 x1810 mm.</p> <p>- Giữa phần trên và phần dưới là miếng gỗ dày 18 mm, nóc dày 18 mm.</p>
11	<p>Bộ bàn họp 1 Bàn họp lớn: 01 chiếc KT: 7200 x 1800x 760 mm Chất liệu: Gỗ công nghiệp có định lượng cao phủ sơn PU cao cấp màu vân gỗ. Kiểu dáng: Mặt bàn hình chữ nhật, góc bàn vuốt cong Bàn có 2 phụ kiện ổ điện tích hợp 2 ổ cắm điện, 2 chân cắm mạng, 1 chân HDMI Mặt bàn dày 50mm (kính cường lực dày 8mm). Dưới mặt bàn có ngăn để tài liệu cao 120mm.</p> <p>Bàn họp dây sau: 04 chiếc KT: 1200 x500x760 mm Chất liệu: Gỗ công nghiệp có định lượng cao phủ sơn PU cao cấp màu vân gỗ.Mặt bàn dày 35mm, chân bàn dày 25mm, dưới mặt bàn có ngăn để tài liệu cao 120mm</p> <p>Ghế chủ tọa: 01 chiếc KT: 700x890x1190mm Khung, tay, chân ghế làm từ gỗ tự nhiên nhóm IV chắc chắn, phần tay ghế cong mềm mại. Đệm tựa và đệm ngồi bọc da PVC cao cấp</p> <p>Ghế họp: 40 chiếc KT: 465x625x955mm Khung, chân ghế làm từ gỗ tự nhiên Acacia chắc chắn. Đệm tựa và đệm ngồi bọc da PVC cao cấp</p> <p>Tiêu chuẩn vật liệu:Gỗ công nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7753:2007 (TCVN7756-2: 2007; TCVN7756-6: 2007; TCVN7756-11: 2007; TCVN7756-12: 2007) Mút xốp đáp ứng tiêu chuẩn ASTM D412:97; ASTM D4533:91; ASTM D5261:91 Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>
12	<p>Bộ bàn họp 2 Bàn họp lớn: 01 chiếc KT: 7000x1500x760 mm Chất liệu: Gỗ tần bì sơn PU cao cấp Mặt bàn tạo tấp viền cổ bàn dày 50mm liên kết khung xương ván chắc chắn, khung 26mm, ván 12mm. Dưới mặt bàn có ngăn để tài liệu cao 120mm. Giữa mặt bàn có 2 phụ kiện ổ điện tích hợp 2 ổ cắm điện, 2 chân cắm mạng, 1</p>

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	<p>chân HDMI. Bàn có mặt kính cường lực 8mm, có khoét 2 lỗ ổ điện. Chân bàn táp viền dày 26mm , khung 17mm, lồng ván 12mm liên kết khung xương ván chắc chắn 2 đầu bàn hộp chân được tạo khung hộp chữ nhật bo song song với mép bàn, kích thước hộp: Rộng 800 x sâu 460mm. Đợt bàn dày 18mm Bàn họp dây sau: 05 chiếc KT: 1300 x550x760 mm Chất liệu: Gỗ tần bì sơn PU cao cấp Mặt bàn khung 26 mm bo lợi xung quanh dày 36mm lồng ván 12mm, dưới mặt bàn có ngăn để tài liệu cao 120mm Phần trước mặt bàn có gờ cao 20mm Chân bàn, yếm bàn khung dày 26mm và 18mm, lồng ván 12mm Yếm soi hai huỳnh nổi thẩm mỹ Ghế chủ tọa: 01 chiếc KT: 630x670x1020mm Khung, tay, chân ghế làm từ Gỗ tần bì sơn PU cao cấp, phần tay ghế ốp mút bọc ni một phần. Đệm tựa và đệm ngồi bọc ni cao cấp Phần tựa đầu và tay ghế được đục chạm hoa văn thẩm mỹ. Dưới chân ghế có 2 thanh giằng ngang bo tròn theo đệm ghế chắc chắn, thẩm mỹ Kích thước chi tiết: tựa đầu ghế làm từ gỗ dày 35mm; khung tựa ghế: (Dày)35x(Rộng)40mm; tay ghế: 30x50mm; chân ghế: từ 30x30 đến 50x50mm; thanh giằng chân ghế: 25x20mm; khung đệm ghế: 50x20mm. Ghế họp: 30 chiếc KT: 580x630x960mm Khung, tay, chân ghế làm từ Gỗ tần bì sơn PU cao cấp. Dưới chân ghế có 2 thanh giằng ngang bo tròn theo đệm ghế chắc chắn, thẩm mỹ Đệm tựa và đệm ngồi bọc ni cao cấp Kích thước chi tiết: tựa đầu ghế: (Dày)35x(Rộng)30mm; khung tựa ghế: 35x40mm; tay ghế: 40x40mm; chân ghế: từ 30x30 đến 50x50mm; thanh giằng chân ghế: 20x20mm; khung đệm ghế: 50x20mm. Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001.</p>

1.3. Các yêu cầu khác

Hàng hóa phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng. Trong thời gian bảo hành, đối với tất cả hàng hóa nhà thầu cam kết đổi mới trong vòng 03 tháng nếu không khắc phục được sự cố, hỏng hóc, lỗi do nhà sản xuất.

Cam kết chế độ bảo hành 24/7; yêu cầu sau 3 giờ phải có mặt để khắc phục sự cố và sau tối đa 24 giờ phải xử lý xong sự cố kể từ khi nhận được thông tin sự cố.

Chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật của thiết bị, chậm khắc phục hư hỏng gây ảnh hưởng đến hoạt động của Học viện thì Nhà thầu sẽ phải chịu toàn bộ.

Tất cả hàng hoá phải có bản vẽ kỹ thuật 2D, bản vẽ 3D thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật đáp ứng thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT.

Vận chuyển tài sản cũ về kho.

Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu tại bảng thông số kỹ thuật.

Nhà thầu tham khảo giá chào tối đa đối với một số sản phẩm theo quy định tại Quyết định số: 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng về việc “QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ”.

Mục 2. Bản vẽ: Không.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư sẽ tổ chức kiểm tra hàng hóa, phụ kiện và tài liệu đi kèm theo đúng yêu cầu kỹ thuật Trong Hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký trước khi bàn giao hàng hóa.